TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 16/3/2020
V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa*: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **NGUYỄN VĂN DỰC**
2. Ông **TRẦN VĂN NHU**
- *Thư ký phiên Tòa:* Ông **NGUYỄN CHIẾN CÔNG** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 797/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp *"xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Anh **THÂN NHỰT P,** sinh năm 1973
Địa chỉ: ấp HP, xã HMB A, huyện CB, tỉnh TG.
Bị đơn:* Chị **BÙI THỊ NGỌC D, sinh năm 1973
Địa chỉ: : ấp HP, xã HMB A, huyện CB, tỉnh TG.
(Anh P có mặt, chị D vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và lời khai tại Toà, nguyên đơn anh Thân Nhựt P trình bày:

Anh P và chị D xác lập quan hệ vợ chồng năm 1995, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo anh là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cự cải nhau, dẫn đến vợ chồng sống chung không hạnh phúc, hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành nên đã ly thân nhau từ cuối năm 2017 cho đến nay. Nay anh xin ly hôn chị D.

+ Về con chung : Anh chị có 02 con chung tên Thân Nhựt H, sinh ngày 25/9/1999 và Thân Nhựt T, sinh ngày 12/8/2003, cháu H đã trưởng thành, khi ly hôn anh yêu cầu tiếp tục nuôi cháu T, anh không yêu cầu cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn chị Bùi Thị Ngọc D đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị không cung cấp ý kiến đối với vụ kiện.

Tại phiên tòa anh P vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- ***Về tố tụng:*** Chị Bùi Thị Ngọc D đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị D là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân : Chị Bùi Thị Ngọc D và anh Thân Nhựt P xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 1995, có đăng ký kết hôn. Theo lời anh P khai vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo anh là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cự cải nhau, dẫn đến sống chung không hạnh phúc, vợ anh tự ý bỏ nhà ra đi nhiều lần, vợ chồng hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành nên đã ly thân nhau từ cuối năm 2017 cho đến nay. Nay anh xin ly hôn chị D. Còn chị D vắng mặt không lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần thông báo về việc anh P xin ly hôn chị nhưng chị không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện, chứng tỏ chị không còn quan tâm đến quan hệ vợ chồng giữa chị và anh P, đồng thời xem như chị tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích của mình. Nhận thấy tình cảm của anh chị đã tan vỡ, hai bên đã ly thân từ cuối năm 2017 đến nay nhưng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Xét yêu cầu xin ly hôn của anh P là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh P, cho anh được ly hôn chị D là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Thân Nhựt H, sinh ngày 25/9/1999 và Thân Nhựt T, sinh ngày 12/8/2003, cháu H đã trưởng thành. Tại phiên tòa anh P yêu cầu tiếp tục nuôi cháu Thân Nhựt T, sinh ngày 12/8/2003. Xét thấy từ khi ly thân con chung do anh P nuôi dưỡng đã ổn định, cháu phát triển tốt bình thường, mặc khác qua tham khảo ý kiến của con chung cháu T cũng mong muốn tiếp tục sống với cha nếu ba mẹ ly hôn, do vậy hội đồng xét xử xét thấy để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý và ổn định cuộc sống của con chung nên tiếp tục giao con chung cháu T cho anh P nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có

[5] Về nợ chung: Không có

[6] Về án phí: Anh P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1/ ***Về quan hệ hôn nhân***:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Thân Nhựt P.

Cho anh Thân Nhựt P được ly hôn chị Bùi Thị Ngọc D.

2/ ***Về con chung***:

- Giao con chung cháu Thân Nhựt T, sinh ngày 12/8/2003 cho anh P nuôi dưỡng.

Chị Bùi Thị Ngọc D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị Ngọc D được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3/ ***Về án phí***:

Anh Thân Nhựt P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0002703 ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như anh đã thi hành xong và không phải nộp tiếp.

Về quyền kháng cáo: Anh P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Cái Bè;*
- *Chi cục THADS huyện Cái Bè;*
- *UBND xã nơi ĐKKH;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN TRUNG TÍNH